MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghị quyết Đại hội Đảng nhân dân cách mạng Lào lần thứ IX ngày 17-21/03/2011 đã đề ra phương hướng và nhiệm vụ của sự phát triển nền kinh tế-xã hội của nước CHNCND Lào từ năm 2011-2015. Đối với giáo dục giữ vai trò đặc biệt quan trọng, giáo dục đóng vai trò chủ yếu trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đặt nền tảng cho sự đổi mới và phát triển nền kinh tế - xã hội của đất nước. Đại hội đã khẳng định và nhấn mạnh rằng: "*phải coi công tác giáo dục là yếu tố trọng tâm của sự phát triển, tiếp tục cải cách hệ thống giáo dục quốc dân một cách tích cực đảm bảo cả số lượng và chất lượng, đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với nhu cu thực tiễn của xã hội qua đó góp phần hoàn thành mục tiêu thiên nhiên kỷ*" [9].

Giáo dục phải đi trước một bước, giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển, tạo nên sự phát triển nhanh và phát triển bền vững cho mỗi quốc gia. Do vậy bất cứ nước nào dù lớn hay nhỏ, dù giàu hay nghèo, dù phát triển hay đang phát triển, bao giờ cũng phải quan tâm đến giáo dục, trong đó quản lý giáo dục là khâu then chốt đảm bảo sự thắng lợi của mọi hoạt động giáo dục. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, chỉ rõ yêu cầu cấp bách cũng như lâu dài: "*Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đổi mới cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý, nội dung phương pháp dạy và học; thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa, chấn hưng nền giáo dục*".

Mặc dù, trong những năm qua, trường trung học phổ thông Bạn Phôn đã đạt những thành tựu nhất định. Song, nhìn chung chất lượng dạy học còn nhiều hạn chế. Hiệu trưởng đã có nhiều cố gắng song QL HĐDH có nhiều bất cập chưa đáp ứng được yêu cầu của giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điều này đặt ra hết sức cấp thiết, hiệu trưởng THPT Bạn Phôn phải có các biện pháp QL HĐDH cụ thể và hợp lý với thực tiễn để đáp ứng yêu cầu trước mắt và mang tính chiến lược lâu dài nhằm thực hiện thành công chiến lược phát triển giáo dục của Bộ giáo dục và thể thao nước CHNCND Lào giai đoạn 2011 – 2020

Do đó, quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT Bạn Phôn trong những năm sắp tới mà cụ thể đến năm 2020 là một vấn đề thiết thực, cấp thiết. Đến nay còn chưa có một công trình nào nghiên cứu vấn đề này.

Vì vậy, tác giả chọn đề tài nghiên cứu: "***Quản lý hoạt động dạy học của hiệu trưởng trường trung học phổ thông Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*"*trong bối cảnh hiện nay***

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào nhằm nâng cao kết quả dạy học, góp phần phát triển toàn diện học sinh trước yêu cầu đổi mới giáo dục giai đoạn hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu:

``

Công tác Quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT

3.2. Đối tượng nghiên cứu:

Biện pháp quản lý hoạt động dạy học tại trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong bối cảnh hiện nay

4. Giả thuyết khoa học

Việc quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của nhà trường. Trường THPT Bạn Phôn Tỉnh Xê kông đã có nhiều nỗ lực trong công tác này nhưng vẫn còn hạn chế. Nếu đề xuất được những biện pháp QL Hoạt động dạy học phù hợp với yêu cầu đổi mới của Bộ giáo dục và thể thao Lào, phù hợp với đặc điểm của nhà trường, phù hợp với tình hình của học sinh thì sẽ nâng cao kết quả dạy học của nhà trường, góp phần phát triển toàn diện học sinh của trường giai đoạn hiện nay

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

Hệ thống hóa các vấn đề lý luận về quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT.

Khảo sát và phân tích thực trạng công tác quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

6. Phạm vi nghiên cứu

- Quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT gồm 3 nội dung: Quản lý dạy của giáo viên, quản lý học của học sinh và quản lý các điều kiện, hoạt động hỗ trợ cho dạy và học.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

7.3. Nhóm phương pháp xử lý số liệu

8. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu và kết luận, Tài liệu tham khảo, Phục lục, Luận văn gồm 3 chương:

- Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT
- Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào
- Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào

``

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

Tong bất kỳ giai đoạn lịch sử nào, giáo dục cũng đóng một vai trò rất quan trọng đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội của mọi quốc gia trên thế giới. Ngày nay giáo dục được coi là nền tảng cho sự phát triển khoa học-kỹ thuật và đem lại sự thịnh vượng cho đết nước. Giáo dục có chức năng quan trọng là tài sản xuất sức lao động kỹ thuật cho nền kinh tế, phục vụ cho sự phát triển xã hội. Vì vậy mà hoạt động giáo dục luôn luôn được chú trọng và phát triển, các phương pháp đổi mới giáo dục không ngừng được cải tiến và phát triển phù hợp với thời đại và xã hội góp phần cải thiện cuộc sống và phát triển xã hội loại người. Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế thì nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tay nghề vững vàng, ý thức lao động cao, ngoại ngữ tốt lại càng cần thiết và quan trọng. Chính vì thế mà việc phát triển một cách toàn diện từ kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống và giáo tiếp cho mỗi cá nhân là rất quan trọng mà chỉ có giáo dục và đào tạo mới làm được.

1.2.Các khái niệm cơ bản của đề tài

1.2.1 Quản lý

Quản lý là một hiện tượng xã hội xuất hiện rất sớm. Con người trong quá trình hoạt động của mình, để đạt được mục tiêu cá nhân phải dự kiến kế hoạch, sắp xếp trình tự tiến hành và tác động đến tượng bằng cách nào đó theo khả năng của mình. Trong quá trình lao động tập thể càng không thể thiếu được kế hoạch, sự phân công và điều hành chung, sự hợp tác và quản lý lao động…Như vậy, quản lý tất yếu nảy sinh và nó chính là một phạm trù tồn tại khách quan được ra đời từ bản thân nhu cầu của mọi chế độ xã hội, mọi quốc gia, mọi thời đại. Có nhiều quan điểm khác nhau về quản lý:

1.2.2 Dạy học

Khái niệm dạy học có thể diễn đạt khác nhau tùy theo cách tiếp cận từ các góc độ giáo dục học,tâm lí học hay điều khiển học song có thể hiểu:

Dạy học là khái niệm chỉ quá trình hoạt động chung của người dạy và ngươi học.Quá trình này là một bộ phận hữu cơ trong quá trình giáo dục tổng thể.

1.2.3. Hoạt động dạy học

Dạy học gồm hai hoạt động dạy và học tồn tại song song và phát triển trong cùng một quá trình thống nhất,chúng bổ sung cho nhau,chế ước nhau và là đối tượng tác động chủ yếu của nhau nhằm kích thích động lực bên trong của mỗi chủ thể để cùng phát triển

1.2.4. Quản lý hoạt động dạy học

Quản lý hoạt động dạy học là điều khiển hoạt động dạy học vận hành một cách có kế hoạch, có tổ chức và được chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm từng bước hướng vào thực hiện các nhiệm vụ dạy học để đạt mục đích dạy học.

``

1.3 Hoạt động dạy học ở trường THPT trong bối cảnh hiện nay

1.3.1. Đặc điểm cơ bản của học sinh THPT

Tuổi học sinh THPT là thời kì đạt được sự trưởng thành vè mặt cơ thể. Sự phát triển thể chất đã bước vào thời kì phát triển bình thường, hài hòa,cân đối. Cơ thể của các em đã đạt tới mức phát triển của người trưởng thành,nhưng sự phát triển của các em còn kèm so so với người lớn. Các em có thể làm những công việc nặng của người lớn. Hoạt động trí tuệ của các em có thể phát triển tới mức cao. Khả năng hưng phấn và ức chế ở vỏ não tăng lên rõ rệt có thể hình thành mói lien hệ thần kinh tạm thời phức tạp hơn. Tư duy ngôn ngữ và những phẩm chất ý chí có điều kiện phát triển mạnh. Ở tuổi này, các em dễ bị kích thích và sự biểu hiện của nó cũng giống như ở tuổi thiếu niên.

1.3.2.Những vấn đề cơ bản của dạy học ở THPT trong bối cảnh hiện nay

1.3.2.1. Mục tiêu dạy học

- Mục tiêu tổng quát

-Mục tiêu cụ thể:

Nhân cách ; người học đáp ứng sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của đất nước ở mỗi thời kì lịch sử: do xã hội, Nhà nước, gia đình người học và người học quy định .

1.3.2.2. Chương trình dạy học hiện hành

Đó là việc sắp xếp khoa học những nội dung dạy học do các chuyên gia giáo dục học, tâm lý học, xã hội học, điều khiển học và các nhà quản lý giáo dục…cùng phối hợp nghiên cứu và ban hành. Chương trình và nội dung dạy học được thể hiện trong giáo trình, sách giáo khoa, các sách tham khảo…và được thực hiện theo kế hoạch đã thống nhất cao; đồng thời là dạng văn bản có tính pháp quy của ngành GD&TT.

Bộ GD&TT Lào quy định môn học của trường THPT trong bối cảnh hiện nay từ lớp 10,lớp 11 và lớp 12 như sau:

- Môn Ngoại ngữ Lào
- Môn Văn
- Môn Toán học
- Môn Địa lý
- Môn Sử học(Lịch sử)
- Môn Vật lý
- Môn Hóa
- Môn Sinh lý
- Môn Nghệ thuật(Vẽ)
- Môn Văn nghệ
- Môn Quốc phòng-an ninh
- Môn Tiếng Anh
- Môn Giáo dục thể chất
- Môn Tiếng Pháp
- Môn Công nghệ thông tin
- Môn Giáo dục công dân

``

* Đặc biệt lớp 12 không có môn Nghệ thuật,Môn Văn nghệ và Môn Quốc phòng an ninh

1.3.2.3. Phương pháp dạy học

Là tổ hợp các cách thức cộng tác hoạt động chung của người dạy với người học nhằm đạt tới mục tiêu dạy học.

1.3.2.4. Hình thức tổ chức dạy học

HĐTNST được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động câu lạc bộ, tổ chức trò chơi, diễn đàn, sân khấu tương tác, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, sân khấu hóa (kịch, thơ, hát, múa rối, tiểu phẩm, kịch tham gia

Hoạt động câu lạc bộ (CLB)

Câu lạc bộ là hình thức sinh hoạt ngoại khóa của những nhóm học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu,… dưới sự định hướng của những nhà giáo dục nhằm tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh với nhau và giữa học sinh với thầy cô giáo, với những người lớn khác. Hoạt động của CLB tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kĩ năng của học sinh như: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kĩ năng viết bài, kĩ năng chụp ảnh, kĩ năng hợp tác, làm việc nhóm, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề,… CLB là nơi để học sinh được thực hành các quyền trẻ em của mình như quyền được học tập, quyền được vui chơi giải trí và tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật; quyền được tự do biểu đạt; tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến thông tin,…

Tổ chức trò chơi

Trò chơi là một loại hình hoạt động giải trí, thư giãn; là món ăn tinh thần nhiều bổ ích và không thể thiếu được trong cuộc sống con người nói chung, đối với học sinh nói riêng. Trò chơi là hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi với nội dung kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, có tác dụng giáo dục "*chơi mà học, học mà chơi*".

Tổ chức diễn đàn

Diễn đàn là một hình thức tổ chức hoạt động được sử dụng để thúc đẩy sự tham gia của học sinh thông qua việc các em trực tiếp, chủ động bày tỏ ý kiến của mình với đông đảo bạn bè, nhà trường, thầy cô giáo, cha mẹ và những người lớn khác có liên quan. Diễn đàn là một trong những hình thức tổ chức mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực. Thông qua diễn đàn, học sinh có cơ hội bày tỏ suy nghĩ, ý kiến, quan niệm hay những câu hỏi, đề xuất của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của các em. Đây cũng là dịp để các em biết lắng nghe ý kiến, học tập lẫn nhau. Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi tạo điều kiện để học sinh được biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đông đảo bạn bè và những người khác. Diễn đàn thường được tổ chức rất linh hoạt, phong phú và đa dạng với những hình thức hoạt động cụ thể, phù hợp với từng lứa tuổi học sinh.

Sân khấu tương tác

``

Sân khấu tương tác (hay sân khấu diễn đàn) là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia. Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả. Mục đích của hoạt động này là nhằm tăng cường nhận thức, thúc đẩy để học sinh đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lí tình huống thực tế gặp phải trong bất kì nội dung nào của cuộc sống

Tham quan, dã ngoại

Tham quan, dã ngoại là một hình thức tổ chức học tập thực tế hấp dẫn đối với học sinh. Mục đích của tham quan, dã ngoại là để các em học sinh được đi thăm, tìm hiểu và học hỏi kiến thức, tiếp xúc với các di tích lịch sử, văn hóa, công trình, nhà máy… ở xa nơi các em đang sống, học tập, giúp các em có được những kinh nghiệm thực tế, từ đó có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em.

Hội thi / cuộc thi

Hội thi/cuộc thi là một trong những hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn học sinh và đạt hiệu quả cao trong việc tập hợp, giáo dục, rèn luyện và định hướng giá trị cho tuổi trẻ. Hội thi mang tính chất thi đua giữa các cá nhân, nhóm hoặc tập thể luôn hoạt động tích cực để vươn lên đạt được mục tiêu mong muốn thông qua việc tìm ra người/đội thắng cuộc. Chính vì vậy, tổ chức hội thi cho học sinh là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của giáo viên trong quá trình tổ chức HĐTNST.

Tổ chức sự kiện

Tổ chức sự kiện trong nhà trường phổ thông là một hoạt động tạo cơ hội cho học sinh được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra giám sát hoạt động. Thông qua hoạt động tổ chức sự kiện học sinh được rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập mối quan hệ tốt, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khỏe và niềm đam mê. Khi tham gia tổ chức sự kiện học sinh sẽ thể hiện được sức bền cũng như khả năng chịu được áp lực cao của mình

Hoạt động giao lưu

Giao lưu là một hình thức tổ chức giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để cho học sinh được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong các lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp các em có tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách

Hoạt động chiến dịch

Hoạt động chiến dịch là hình thức tổ chức không chỉ tác động đến học sinh mà tới cả các thành viên cộng đồng. Nhờ các hoạt động này, học sinh có cơ hội khẳng định mình trong cộng đồng, qua đó hình thành và phát triển ý thức "mình vì mọi người, mọi người vì mình". Việc học sinh tham gia các hoạt động chiến

``

dịch nhằm tăng cường sự hiểu biết và sự quan tâm của học sinh đối với các vấn đề xã hội như vấn đề môi trường, an toàn giao thông, an toàn xã hội

Hoạt động nhân đạo

Hoạt động nhân đạo là hoạt động tác động đến trái tim, tình cảm, sự đồng cảm của học sinh trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thông qua hoạt động nhân đạo, học sinh biết thêm những hoàn cảnh khó khăn của người nghèo, người nhiễm chất độc da cam, trẻ em mồ côi, người tàn tật, khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, những đối tượng dễ bị tổn thương trong cuộc sống

1.4 Quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng trường THPT trong bối cảnh hiện nay

1.4.1.Nhiệm vụ, chức năng của hiệu trưởng trường THPT trong bối cảnh hiện nay

1.4.2. Những nội dung cơ bản của quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT trong bối cảnh hiện nay

1.4.2.1. Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn

1.4.2.2. Quản lý công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.

1.4.2.3. Quản lý đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

1.4.2.5. Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện dạy học

1.4.2.6. Kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học

1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý dạy học ở trường THPT

1.5.1. Yếu tổ thuộc về chủ thể quản lý (Hiệu trưởng)

1.5.2. Yếu tổ thuộc về đối tượng quản lý (Cán bộ, giáo viên,nhân viên)

1.5.3. Yếu tổ thuộc về điều kiện, môi trường quản lý

Chương 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TẠI TRƯỜNG THPT BẠN PHÔN, TỈNH XÊ KONG, NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

2.1 Khái quát về trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong nước Cộng hòa dân chủ nhân Lào

2.1.1. Giới thiệu về trường THPT Bạn Phôn tỉnh Xê Kong nước Cộng hòa dân chủ nhân Lào

Trường Trung học Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong thành lập năm 1984 trước là Trường Tung học cơ sở Bạn Phôn, có 10 giáo viên, trong đó có 8 giáo viên nam, 2 giáo viên nữ và 70 học sinh gồm 50 học sinh nam, 20 học sinh nữ từ lớp 6 đến lớp 8.

Hè năm 1987, thế hệ học sinh đầu tiên đã tốt nghiệp ra trường với tỉ lệ 92%. Năm 2015 - 2016, nhà trường là một trong những trường có tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp cao nhất 100%. Số em đỗ vào đại học cao đẳng tăng lên hằng năm Nhà trường đã được tỉnh, Sở Giáo dục và Thể thao tỉnh Xê kong đánh giá là đơn vị thực hiện tốt nề nếp dạy học.

2.1.2. Số lượng chất lượng đội ngũ CBQL, GV trường THPT Bạn Phôn

``

Bảng 2.1: Số lượng chất lượng đội ngũ CBQL, GV về trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong năm học 2016 - 2017

Cán bộ Quản lý		GV		Trình độ			Số lớp	Số HS
Nam	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đại học	Th.s	Tiến sĩ		
2	1	15	02	16	04	0	7	**272**

(Nguồn: Sở giáo dục và Thể thao tỉnh Bạn Phôn)

Trong những năm qua công tác xây dựng đội ngũ CBQL nhà trường được ngành giáo dục, UBND tỉnh Xê Kong hết sức quan tâm. Đội ngũ CBQL trường luôn đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu. Tổ chức, sắp xếp phù hợp, cân đối đội ngũ CBQL năng lực công tác của từng cán bộ.

2.1.3. Kết quả xếp loại về hạnh kiểm và học lực của học sinh

a) Kết quả xếp loại về hạnh kiểm

Bảng 2.2: Kết quả xếp loại hạnh kiểm của học sinh trường THPT Bạn Phôn trong 3 năm học gần đây

Năm học	Số HS	Học lực							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%		
2014-2015	270	138	51,11	130	48,15	2	0,74	0	0
2015-2016	269	152	56,51	113	42,01	3	1,11	1	0,37
2016-2017 (HKI)	272	161	59,19	110	40,45	1	0,36	0	0

(Nguồn: Sở Giáo dục và Thể thao)

Nhìn vào bảng xếp loại hạnh kiểm của trường 3 năm gần đây của trường THPT Bạn Phôn, chúng ta thấy điều đáng mừng là số lượng học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt ngày càng tăng cụ thể năm học 2014 đến học kì I năm 2017 học sinh hạn kiểm tốt tăng từ 51,11% lên 59,19% . Đa số các em đã có ý thức tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất nhân cách của mình. Đây cũng là một tín hiệu tốt cho thấy các hoạt động giảng dạy, giáo dục, rèn luyện của nhà trường đã tác động không nhỏ tới kết quả hạnh kiểm này. Học sinh đã có ý thức, trách nhiệm, ra sức phấn đấu lao động, học tập, rèn luyện mọi mặt để đạt kết quả tốt.

b) Kết quả xếp loại về học lực

Bảng 2.3: Chất lượng HS THCS 3 năm gần đây

Năm học	Số HS	Học lực							
		Giỏi		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014-2015	270	55	20,37	112	41,48	102	37,38	1	0,37
2015-2016	269	46	17,10	118	43,87	105	39,03	0	0
2016-2017 (HKI)	272	59	21,69	114	41,91	98	36,03	1	0,37

(Nguồn: Sở Giáo dục và Thể thao)

``

2.2. Tổ chức khảo sát thực trạng quản lý hoạt động dạy học tại trường THPT Bạn Phôn

2.2.1. Mục đích khảo sát

Làm rõ thực trạng quản lí hoạt động dạy học trường THPT Bạn Phôn tỉnh Xê Kong nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào từ đó chỉ ra những mặt thuận lợi, khó khăn đồng thời ưu, nhược điểm của thực trạng.

2.2.2. Nội dung khảo sát

Đề tài tập trung khảo sát những nội dung cụ thể sau

- *Thực trạng hoạt động dạy học ở trường THPT Bạn Phôn*
- *Thực trạng quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Bạn Phôn*

2.2.3. Phương pháp nghiên cứu

- Bảng hỏi ý kiến GV, CBQL
- Bảng tự đánh giá của học sinh
- Quan sát, dự giờ
- Phân tích hồ sơ quản lí và hồ sơ dạy học

**** Cách đánh giá:*** Việc xử lý kết quả các phiếu trưng cầu dựa vào phương pháp toán thống kê định lượng kết quả nghiên cứu. Đề tài sử dụng hai phương pháp đánh giá là: định lượng theo tỷ lệ % và phương pháp cho điểm.

2.2.4. Địa bàn và đối tượng khảo sát

2.1.4.1. Địa bàn nghiên cứu

2.1.4.2. Đối tượng khảo sát

Tổng số người, trong đó:

- Giáo viên: 17
- CBQL: 3

2.3. Kết quả khảo sát thực trạng hoạt động dạy học và quản lý dạy học ở trường THPT Bạn Phôn

2.3.1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của việc đổi mới hoạt động dạy học

Bảng 2.4. Thực trạng nhận thức về đổi mới hoạt động dạy học THPT Bạn Phôn

TT	Nội dung cần thực hiện	Mức độ					
		Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Đổi mới mục tiêu dạy học	10	50	9	54	1	5
2	Đổi mới nội dung dạy học	12	60	8	40	0	0
3	Đổi mới việc thiết kế bài học theo định hướng PTNL	9	45	9	45	2	10
4	Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng PTNL	9	45	10	50	1	5
5	Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng PTNL	10	50	10	50	0	0

``

2.3.2. Thực trạng thực hiện nội dung chương trình dạy học

Để tìm hiểu thực trạng này, tác giả đã tiến hành khảo sát và kết quả được thể hiện dưới bảng sau:

Bảng 2. 5. Thực trạng thực hiện nội dung chương trình dạy học THPT Bạn Phôn

TT	Thực hiện nội dung dạy học	Mức độ thực hiện					
		Luôn luôn		Thỉnh thoảng		Chưa khi nào	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Thực hiện hoàn toàn theo đúng quy định của chương trình	12	60	8	40	0	
2	Giảm tải những nội dung đã biết rõ	11	55	7	35	0	
3	Tăng cường nội dung quan trọng có trong nội dung thi	12	60	8	40	0	
4	Tăng cường những nội dung học sinh chưa hiểu rõ	9	45	10	50	1	5
5	Giảm nội dung lí thuyết, tăng nội dung thực hành, luyện tập	7	35	12	60	2	10
6	Thiết kế dạy học tích hợp giáo dục (bảo vệ môi trường, an toàn giao thông,…)	2	10	13	75	5	5
7	Thiết kế nội dung dạy học liên môn	0	0	8	40	12	60
8	Thiết kế nội dung dạy học phân hóa	0	0	12	60	8	40

Kết quả khảo sát cho thấy cơ bản đội ngũ giáo viên đều nắm vững nội dung chương trình, xây dựng được lịch giảng dạy và thực hiện nghiêm túc các ý kiến đánh giá là thực hiện từ thỉnh thoảng đến thường xuyên chiếm 40% đến 100%. Song đi vào từng nội dung cụ thể thì nội dung 1 được phần đa đánh giá là đã luôn luôn thực hiên và không có ý kiến nào cho rằng chưa thực hiện chiếm 100%. Các nội dung: "Giảm tải những nội dung đã biết rõ; Tăng cường nội dung quan trọng có trong nội dung thi; được đánh giá thường xuyên thực hiện ở mức độ cao chiếm 45% đến 60%. Không có ý kiên nào đánh giá là chưa thực hiện.

2.3.3. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học tại THPT Bạn Phôn

Muốn đạt được những mục tiêu dạy học cụ thể ở mức độ cao, việc đổi mới nội dung dạy học là cần thiết nhưng không cấp thiết, vấn đề cấp thiết đó là đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

``

Bảng 2.6: Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học THPT Bạn Phôn

TT	Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	Mức độ sử dụng					
		Thường xuyên		Đôi khi		Chưa khi nào	
		SL	%	SL	%	SL	%
	Phương pháp dạy học						
1	Thuyết trình	15	75	5	25	0	0
2	Vấn đáp	8	40	11	55	1	5
3	Nêu và giải quyết vấn đề	10	50	9	45	1	5
4	Đóng vai	3	15	14	70	3	15
5	Nghiên cứu trường hợp điển hình	2	10	14	70	4	20
6	Phương pháp trò chơi	7	35	11	55	2	10
7	Dạy học theo dự án	3	15	12	60	5	25
8	Trải nghiệm	6	30	12	60	2	10
9	Làm thí nghiệm	2	10	13	65	5	25
	Hình thức dạy học						
1	tổ chức câu lạc bộ	20	100	0	0	0	0
2	Tổ chức diễn đàn	15	80	5	20	0	0
3	Tổ chức trò chơi	12	60	8	40	0	0
4	Thăm quan dã ngoại	0	0	8	40	12	60
5	Sân khấu tương tác	2	10	10	50	8	40
6	Hoạt động giao lưu	3	15	9	45	8	40
7	Tổ chức sự kiện	1	5	7	35	12	60
8	Hoạt động chiến dịch, nhân đạo	0	0	7	35	13	65

Kết quả điều tra cho thấy thực trạng sử dụng phương pháp dạy học của đội ngũ giáo viên cơ bản là đạt yêu cầu. Tuy nhiên, kết quả đạt được thì chưa thật sự tốt.

2.3.4. Thực trạng kết quả học tập của học sinh

Để tiến hành nghiên cứu thực trạng các hình thức đánh giá kết quả của học sinh trường THPT Bạn Phôn. Tác giả đã khảo sát bằng phiếu hỏi và phỏng vấn trực tiếp, kết quả khảo sát thể hiện dưới bảng sau:

Bảng 2.7. Thực trạng kết quả học tập của học sinhcủa học sinh THPT Bạn Phôn

TT	Hình thức kiểm tra, đánh giá KQHT	Mức độ sử dụng					
		Thường xuyên		Đôi khi		Chưa khi nào	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Kiểm tra viết	18	90	2	10	0	0
2	Kiểm tra vấn đáp	10	50	10	50	0	0
3	Kiểm tra thực hành	12	60	7	35	1	5
4	Giao cho học sinh làm báo cáo về một chủ đề	4	20	10	50	6	30
5	Kiểm tra qua sản phẩm cá nhân	11	55	9	45	0	0

``

6	Cho điểm khi HS có ý tưởng sáng tạo	8	40	9	45	3	15
7	Tổ chức học sinh tự đánh giá	8	40	10	50	2	10
8	Cho học sinh đánh giá lẫn nhau	2	10	8	40	10	50

2.4. Thực trạng quản lý dạy học của Hiệu trưởng trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào

2.4.1. Thực trạng quản lý hoạt động của tổ chuyên môn

Bảng 2.8.Thực trạng quản lý hoạt động của tổ chuyên mônTHPT B Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

TT	Nội dung quản lý	Mức độ							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cá nhân và kế hoạch tổ chuyên môn để đổi mới dạy học phù hợp với bối cảnh hiện nay	10	50	8	40	1	5	1	5
2	Phê duyệt và giám sát thực hiện kế hoạch	10	50	8	40	2	10	0	0
3	Quản lý việc hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên dạy học tích cực	7	35	8	40	3	15	2	10
4	Quản lý hoạt động dự giờ, thăm lớp	9	45	8	40	3	15	0	0

2.4.2. Thực trạng quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên

Đội ngũ giáo viên trong đó có cán bộ quản lý là lực lượng nòng cốt trong các nhà trường, họ chính là những người thực hiện mục tiêu giáo dục, làm nên chất lượng và hiệu quả giáo dục. Việc quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác quản lý HĐDH

Để đánh giá thực trạng công tác này ở trường THPT Bạn Phôn, tác giả đã tiến hành khảo sát nhóm khách thể và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.9. Thực trạng quản lý bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên

TT	Nội dung quản lý	Mức độ							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn	8	40	6	30	6	30	0	
2	Cấp tài liệu về dạy học	5	25	6	30	8	40	1	5
3	Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch tự bồi dưỡng về dạy học	4	20	6	30	7	35	3	15

``

4	Tổ chức dự giờ dạy học tích cực	7	35	8	40	5	25	0	0
5	Học tập kinh nghiệm trường khác về đổi mới dạy học	5	25	6	30	7	35	2	10
6	Tổ chức tập huấn về ra đề kiểm tra và đánh giá kết quả học tập trong dạy học tích cực	6	30	7	35	6	30	1	5

Nhận xét: Qua bảng kết quả khảo sát nội dung: **"**Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn; Tổ chức dự giờ dạy học tích cực" được đánh giá thực hiện tốt chiếm lần lượt (40%; 35 trong khi mức độ đôi khi thực hiện chiếm (30%; 40%) và không có ý kiến nào đánh giá là yếu. Đây được cao nội dung được đánh giá khá cao, CBQL nhà trường cần tiếp tục phát huy việc thực hiện nội dung này. Trong khi đó, hai nội dung "Học tập kinh nghiệm trường khác về đổi mới dạy học; Cấp tài liệu về dạy học" là hai nội dung được đánh giá đã thực hiện khá tốt trở lên chiếm khoảng trên 55% đến 75%. Trong khi đó tỉ lệ trung bình vẫn cao chiếm 35%- 40% đặc biệt vẫn còn 5%-15% đánh giá thực hiện yếu.

2.4.3. Thực trạng quản lý đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực trạng quản lý việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học **hình thức tổ chức dạy học** tại trường THPT Bạn Phôn tỉnh Xê Kong được thể hiện ở bảng 2.10:

Bảng 2.10 Kết quả khảo sát thực trạng quản lý việc đổi mới phương pháp dạy học

TT	Nội dung quản lý	Mức độ							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Tổ chức cho GV học tập, nghiên cứu các phương pháp dạy học mới, linh hoạt và sáng tạo trong vận dụng các hình thức tổ chức dạy học	6	30	8	40	4	20	2	10
2	Tạo điều kiện cho GV thực hành, sử dụng các trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	1	5	7	35	8	40	4	20
3	Tổ chức hội giảng, trao đổi phương pháp dạy học theo hướng tích cực	5	25	8	40	4	20	3	15
4	Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm các hình thức tổ chức dạy học phù hợp nội dung từng tiết học	7	35	9	45	2	10	2	10

Kết quả bảng khảo sát cho thấy:

Nội dung "Tổ chức cho GV học tập, nghiên cứu các phương pháp dạy học

``

mới, linh hoạt và sáng tạo trong vận dụng các hình thức tổ chức dạy học" và nội dung "Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm các hình thức tổ chức dạy học phù hợp nội dung từng tiết học" được đánh giá thực hiện tốt và khá tốt chiếm tỉ lệ lần lượt là (70%; 80%). Qua tỉ lệ đó có thể thấy, BGH nhà trường THPT Bạn Phôn đã thực sự quan tâm đến việc quản lý đổi mới PPDH, hình thức tổ chức dạy học. Tuy nhiên, một nội dung quan trọng phục vụ cho đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học là: "Tạo điều kiện cho GV thực hành, sử dụng các trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học" lại chưa thực hiện tốt, khi có tới 20% đánh giá thực hiện yếu. Điều đó cho thấy còn tồn tại những hạn chế bất cập trong công tác quản lý về vấn đề này, CBQL nhà trường cần xem xét tìm hiểu nguyên nhân đưa ra biện pháp khắc phục hạn chế đó.

2.4.4. Thực trạng quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

Bảng 2.11. Thực trạng quản lý kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh

TT	Nội dung quản lý	Mức độ							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	CBQL phổ biến kịp thời đến GV các văn bản quy định, quy chế và các quá trình về thi, kiểm tra, cho điểm, xếp loại học sinh	7	35	12	60	2	10	0	0
2	CBQL yêu cầu GV áp dụng đa dạng các hình thức trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS.	8	40	9	45	2	10	1	5
3	CBQL kiểm tra đề thi để đảm bảo nội dung câu hỏi có phần vận dụng kiến thức vào tình huống mới.	7	35	10	50	2	10	1	5
4	CBQL tổ chức thi, chấm thi theo đứng quy chế để đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng kết quả học tập của HS.	10	50	8	40	2	10	0	0
5	CBQL kiểm tra việc GV công bố đáp án có thang điểm ngay sau khi thi.	8	40	10	50	2	10	0	0
6	CBQL yêu cầu GV trả bài kiểm tra có ghi nhận xét vào bài làm để HS rút kinh nghiệm.	7	35	8	40	3	15	2	10
7	CBQL yêu cầu GV sử dụng kết quả thi, kiểm tra để điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy.	8	40	9	45	2	10	1	5
8	CBQL xử lý GV vi phạm quy chế thi, kiểm tra.	6	30	8	40	4	20	2	10

``

2.4.5. Thực trạng quản lý cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy học

Bảng2.12. Thực trạng quản lý cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy học

TT	Nội dung quản lý	Mức độ							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Nhà trường đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy học	5	25	7	35	8	40	0	0
2	Nhà trường mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ đổi mới dạy học trong bối cảnh hiện nay	6	30	9	45	5	25	0	0
3	Nhà trường phát động giáo viên làm đồ dùng dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học	5	25	8	40	6	30	2	10
4	Nhà trường yêu cầu giáo viên tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại	7	35	9	45	3	15	1	5
5	Nhà trường kêu gọi các lực lượng xã hội đóng góp xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	6	30	9	45	3	15	2	10

2.4.6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học

Quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá quá trình dạy học tức là, qua đánh giá để lấy kết quả làm căn cứ phân loại, xếp hạng học sinh, đánh giá trình độ đội ngũ cán bộ giáo viên. Mặt khác, thông qua đó nhà trường thấy rõ được cách dạy của thầy và cách học của trò, từ đó nhà quản lý có cơ sở cho công tác quản lý như: xét thi đua, lên lớp, tốt nghiệp; phân loại giáo viên, điều chỉnh, cải tiến mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả đào tạo, đáp ứng yêu cầu của người học, mong muốn của xã hội và thương hiệu của nhà trường.

Bảng2.13. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học

TT	Nội dung quản lý	Mức độ							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Kiểm tra, đánh giá việc lập kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn và giáo viên	7	35	8	40	5	25	0	0
2	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung dạy học	6	30	7	35	7	35	0	0
3	Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng	5	25	8	40	6	30	1	5

``

	phương pháp và hình thức tổ chức dạy học								
4	Kiểm tra, đánh giá việc GV đánh giá học sinh	5	25	8	40	5	25	2	10
5	Kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh Nhà trường	4	20	8	40	5	25	3	15
6	Kiểm tra, đánh giá cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của Nhà trường	6	30	7	35	6	30	1	5
7	Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ dạy học	8	40	9	45	3	15	0	0
8	Kiểm tra việc giáo viên hướng dẫn phương pháp học tập cho học sinh	3	15	6	30	7	35	4	20

Qua kết quả khảo sát có thể nhận thấy các nội dung: "Kiểm tra việc giáo viên hướng dẫn phương pháp học tập cho học sinh; Kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh Nhà trường; Kiểm tra, đánh giá việc GV đánh giá học sinh; Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; Kiểm tra, đánh giá cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của Nhà trường" vẫn còn hạn chế.

2.5. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động dạy học ở trường THPT Bạn Phôn

Qua kết quả nghiên cứu và đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học cho thấy công tác quản lý hoạt động dạy học ở trường trường THPT Bạn Phôn có những bài học thành công, những hạn chế và nguyên nhân sau:

2.5.1. Những bài học thành công

2.5.2. Những hạn chế và thách thức

2.5.3. Nguyên nhân

Chương 3
BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẠN PHÔN TỈNH XÊ KONG NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

3.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp

3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi và thực tiễn

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống

3.2. Biện pháp quản lý hoạt động dạy học của hiệu trưởng trường THPT Bạn Phôn tỉnh Xê kong Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

3.2.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của quản lý dạy học trong việc nâng cao chất lượng dạy học

3.2.1.1. Mục tiêu của biện pháp

``

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CB, QL, GV về bối cảnh xã hội hiện nay, những yêu cầu đối với con người hiện đại, những đòi hỏi đối với ngành giáo dục nhằm giúp họ nhiệt tình bám lớp, bám trường say mê học tập, học sinh có động cơ học tập tốt. Giáo viên tích cực đổi mới và phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

3.2.1.2. Nội dung của biện pháp

Nâng cao nhận thức về đòi hỏi của xã hội đối với người lao động

Nâng cao nhận thức về đòi hỏi của xã hội đối với ngành giáo dục

Nâng cao nhận thức về yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh xã hội hiện nay

3.2.1.3. Cách thức thực hiện

a Đối với hiệu trưởng

Tổ chức chỉ đạo nghiên cứu đầy đủ các văn bản chỉ thị, những quy định hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, đồng thời tham gia đầy đủ các lớp tập huấn của sở giáo dục và thể thao về vấn đề quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đó vận dụng có hiệu quả vào công tác quản lý dạy và học và phổ biến tuyên truyền cho cán bộ cấp dưới, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh, đơn vị mình công tác, học tập và làm theo.

Lập kế hoạch cụ thể cho mình và các cán bộ quản lý cấp dưới trong việc bồi dưỡng nâng cao nhận thức về đổi mới quản lý hoạt động dạy học trong nhà trường và đề nghị các cơ quan quản lý giáo dục cấp trên xét duyệt và điều động đi học khi có chỉ tiêu…

Không ngừng học tập tu dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, về lý luận chính trị, về quản lý Nhà nước, quản lý giáo dục để có kiến thức tổng hợp điều hành cơ quan trong giai đoạn đổi mới về giáo dục.

Tham gia học hỏi các trường chuẩn quốc gia. Tham gia học hỏi các điển hình tiên tiến biết rút kinh nghiệm và tổng kết kinh nghiệm của các trường tiên tiến, áp dụng có hiệu quả vào công tác quản lý hoạt động dạy học của trường mình.

b Đối với đội ngũ giáo viên.

Trong nhà trường giáo viên là lực lượng lao động trực tiếp nhất, nặng nhọc nhất, là lực lượng chính trong công tác dạy học là nơi cuối cùng thực hiện chủ trương về quản lý dạy và học. Giáo viên còn là nơi trực tiếp tạo ra sản phẩm của giáo dục sản phẩm của dạy học. Vì vậy đội ngũ giáo viên quyết định chất lượng dạy và học.

3.2.1.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên luôn luôn tự giác tích cực tham gia các phong trào của ngành giáo dục phát động; phấn đấu trở thành người công dân mẫu mực, người thầy được học sinh và xã hội kính trọng. Người thầy là tấm gương sáng đem hết sức mình để cống hiến cho sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, góp phần đưa đất nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại.

3.2.2. Biện pháp 2: Bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên

Trong mỗi nhà trường giáo viên là lực lượng quyết định thực hiện mục tiêu và kế hoạch đào tạo của nhà trường, là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến

``

hiệu quả, chất lượng giáo dục của nhà trường. Vì vậy trình độ và năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên là yếu tố mang tính quyết định chất lượng dạy học và thương hiệu của nhà trường.

3.2.2.1. Mục tiêu của biện pháp

Nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên, tạo động lực cho người dạy và học, để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và nâng cao chất lượng đào tạo học sinh

3.2.2.2. Nội dung của biện pháp

Bồi dưỡng nâng cao năng lực thiết kế bài giảng

Bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học phát huy tính tích cực của người học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh

Bồi dưỡng nâng cao nâng lực sử dụng các phương tiện, thiết bị hiện đại trong dạy học đặc biệt là ứng dụng tin học và công nghệ thông tin vào dạy học

3.2.2.3. Cách thức thực hiện

Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên phải được thể chế hóa bằng các nội dung cụ thể:

Đăng kí soạn giáo án điện tử. Đăng ký hội giảng hoặc thi giáo viên dạy giỏi.

3.2.2.4. Điều kiện thực hiện

Cán cộ quản lý giáo dục các cấp, đội ngũ giáo viên phải nghiêm túc, và có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác bồi dưỡng giáo viên đối với sự phát triển của giáo dục.

3.2.3. Biện pháp 3: Đổi mới hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng đảm bảo chất lượng thực

3.2.3.1. Mục tiêu của biện pháp

Nâng cao thức cho giáo viên trong việc tích cực tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

3.2.3.2. Nội dung của biện pháp

Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựngcác kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường trong việc cho giáo viên tham gia các khóa học tập nâng cao trình độ giảng dạy.

3.2.3.3. Cách thức thực hiện

Đầu năm học Hiệu trưởng tổ chức hội nghị toàn cơ quan tuyên truyền, quán triệt với toàn thể cán bộ giáo viên về việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn là nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền lợi của mỗi giáo viên.

3.2.3.4. Điều kiện thực hiện

Giáo viên nhận thức đúng về nhiệm vụ, quyền lợi và trách nhiệm trong việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Giáo viên chủ động khắc phục các khó khăn về việc đi lại xa, con nhỏ, điều kiện kinh tế…để tham gia đầy đủ các buổi học.

Giáo viên được tạo điiều kiện thuận lợi về kinh phí, thời gian trong suốt quá trình học tập.

``

Hiệu trưởng cam kết về nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác học tập nâng cao trình độ của giáo viên.

3.2.4. Biện pháp 4: chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

3.2.4.1. Mục tiêu của biện pháp

Nhằm giúp giáo viên tăng cường vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học vào quá trình dạy học, giúp nâng cao kết quả học tập và hình thành năng lực cho học sinh.

3.2.4.2. Nội dung của biện pháp

Tổ trưởng chuyên môn xác định rõ trách nhiệm và tích cực trong việc tổ chức điều hành sinh hoạt của tổ chuyên môn đảm bảo chất lượng thực.

Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng các biện pháp cụ thể, phù hợp với đặc thù riêng của nhà trường về sinh hoạt của các tổ chuyên môn.

3.2.4.2. Cách thức thực hiện biện pháp

Tổ chức cho giáo viên học tập về mục tiêu chính trong hoạt động của tổ chuyên môn:

+ Mục tiêu đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học

+ Mục tiêu thực hiện chuẩn bị, thiết kế bài giảng và soạn giảng theo yêu cầu đổi mới phương pháp

+ Mục tiêu bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nhiệm vụ cho giáo viên

+ Mục tiêu đảm bảo thống nhất, đoàn kết cùng tiến bộ trong tổ

Kịp thời thông báo các văn bản chỉ đạo đối với tổ chuyên môn trên bảng tin chung

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn chung cả tổ, kế hoạch chuyên môn được phân công phụ trách.

Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn duyệt các kế hoạch cuarb từng tổ và cáo kết quả duyệt.

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn xây dựng các biện pháp cụ thể, phân công trách nhiệm tới từng thành viên trong tổ trong các nội dung như:

+ Nhóm nghiên cứu và xây dựng khung kiến thức

+ Nhóm nghiên cứu và xây dựng cách thức tổ chức các bài thực hành.

3.2.4.4. Điều kiện thực hiện

Tổ trưởng chuyên môn được trang bị đầy đủ các văn bản pháp lý quy định về việc thành lập và hoạt động của tổ chuyên môn.

Tổ chuyên môn có cơ sở vật chất phòng làm việc, phương tiện làm việc như máy tính nối mạng, bảng tin tổ..độc lập.

Các Phó Hiệu trưởng phụ trách các tổ cam kết cộng đồng trách nhiệm trong việc nâng cao chất lượng tổ chuyên môn.

Hiệu trưởng chủ động cam kết đảm bảo nguồn kinh phí trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn.

3.2.5. Biện pháp 5: Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá, xếp loại chuyên môn của giáo viên

3.2.5.1. Mục tiêu của biện pháp

``

-Giúp hiệu trưởng nắm bắt cụ thể tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục của mỗi giáo viên và so sánh kết quả đạt được với yêu cầu đề ra.

-Kiểm tra đánh giá xem xét hoạt động giảng dạy của giáo viên từ đó giúp người hiệu trưởng đánh giá một cách chính xác về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên trong trường.

3.2.5.2. Nội dung của biện pháp

Kiểm tra là một chức năng cơ bản có vai trò quan trọng trong quá trình quản lý trường học nói chung và đặc biệt là trong quá trình dạy học. Có thể nói không kiểm tra thì coi như không có quản lý, và như vậy kiểm tra hoạt động dạy học của giáo viên được coi là một biện pháp quan trọng trong quản lý dạy học của hiệu trưởng.

3.2.5.3. Cách thức thực hiện

Muốn tiến hành tốt việc kiểm tra, hiệu trưởng phải đảm bảo một số yêu cầu đó là:

-Xác định rõ mục đích yêu cầu của từng đợt kiểm tra dựa trên yêu cầu nhiệm vụ cụ thể kế hoạch của nhà trường, của năm học khi xác định mục tiêu yêu cầu kiểm tra phải luôn chú ý tới các phương hướng chủ yếu, các mục tiêu chủ yếu mà nhà trường có nhiệm vụ giải quyết.

-Hiệu trưởng phải có kế hoạch cụ thể trên cơ sở kế hoạch kiểm tra cả năm, học kỳ đi sâu vào kế hoạch từng đợt kiểm tra xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra.

Kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo tính chính xác, khách quan dân chủ; caanfp phát huy được tối đa tinh thần tự giác, tích cực, chủ động sáng tạo ý chí vươn lên của đội ngũ giáo viên. Việc kiểm tra, đánh giá tiết dạy một mặt thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của hiệu trưởng mawctj khác là cơ hội bồi dưỡng giáo viên của trường. Kiểm tra, đánh giá là khâu đặc biệt quan trọng trong quá trình quản lý giáo dục, đảm bảo thiết lập mối lien hệ thường xuyên và bền vững trong quản lý làm khép kín chu trình vận động quản lý giáo dục. Đó là chức năng đích thực của quản lý giáo dục, một công cụ của hệ thống điều khiển giúp cho cán bộ quản lý xác định các mức độ giá trị, nếu kiểm tra, đánh giá chính xác, thì mới tìm ra những ưu điểm, nhược điểm trong chuyên môn từ đó có hướng phát huy những ưu điểm, khắc phục nhược điểm, nâng cao chất lượng giáo dục THPT Trong công tác quản lý, hiệu trưởng cần tham mưu cho phòng giáo dục chủ quản, đề nghị phòng tổ chức cácđoàn kiểm tra về chuyên môn tại trường, nhằm chấn chỉnh những thiết sót do những ý nghĩ chủ quan của chính bản thân mình; để điều cchinhr kế hoạch hoạt động, chỉ đạo hoạt động dạy học của trường. Các trường mà có nhiều điểm trường việc các đoàn kiểm tra cấp trên đến các điểm trường có ý nghĩa quan trọng là động viên kịp thời những giáo viên đang ngày đêm âm thầm giảng dạy cho học sinh.

3.2.5.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

Công tác kiểm tra, đánh giá cần được chú trọng và duy trì thường xuyên trong công tác quản lý trường học nói chung và quản lý hoạt động dạy học nói riêng của người hiệu trưởng góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy trong nhà trường.

``

3.2.6. Biện pháp 6: Tích cực đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất theo hướng hiệu đại hóa đáp ứng công tác giảng dạy

3.2.6.1. Mục tiêu biện pháp

Làm cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên nhận thức được vai trò quan trọng của thiết bị dạy học trong việc đổi mới phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh, nó là phương tiện nhận thức và trở thành bộ phận của phương pháp dạy học, nhất là sử dụng công nghệ thông tin và có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất

3.2.6.2. Mục tiêu của biện pháp

Cơ sở vật chất nhà trường là các phòng học, bàn ghế, trang thiết bị dạy học. Đó là các yếu tố quan trọng để các nhà trường có thể tiến hành các hoạt động dạy và học. Vậy cơ sở vật chất nhà trường được tăng cường đầu tư đồng bộ là cơ sở quan trọng trong việc đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học ở nhà trường.

3.2.6.3. Cách thức thực hiện

Hiệu trưởng nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho giáo viên, học sinh, về vai trò tầm quan trọng của CSVC và trang thiết bị dạy học, trong yêu cầu đổi mới giáo dục THCS. Vì vậy đòi hỏi mỗi cán bộ, giáo viên, học sinh phải có ý thức quản lý, bảo quản và tổ cchucsw sử dụng. Bởi vì sử dụng đồ dùng dạy học là trách nhiệm của người dạy và là nhu cầu của người học, việc bảo quản và sử dụng là trách nhiệm của giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học.

3.2.6.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

Hiệu trưởng yêu cầu làm tốt các khâu quản lý trang thiết bị đồ dùng dạy học, có sổ sách thống kê hàng năm, có sổ sách cho mượn và thu về hàng ngày. Đánh giá được tiết bộ thực hiện trang thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức dạy và học. Trên cơ sở đó có kế hoạch loại bỏ đồ dùng hỏng, mua them đồ dùng mới, tu bổ, bảo dưỡng để phục vụ thường xuyên và lâu dài.

3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp

Các biện trên đầu có mói quan hệ chặt chẽ với nhau, hỗ trợ lẫn nhau, không trùng chéo và mâu thuẫn với nhau , biện pháp này là tiền đề là cơ sở cho biện pháp kia. Trong mỗi biện pháp đầu có cơ sở đề xuất và ý nghĩa riêng để tương ứng với cách thức triển khai nhằm đem lại hiệu quả thiết thực trong quản lý hoạt động dạy học . Mỗi biện pháp là một thành tố không thể thiếu được, logic, biện pháp chứng với nhau, biện pháp này tốt là tiền đề cho biện pháp kia, chúng bổ sung tương tác với nhau trong hệ thống biện pháp quản lý dạy học để tạo nên cchaats lượng dạy và học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nói chung.

3.4. Khảo nghiệm tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất

Để đánh giá mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đã đề ra, tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu trưng cầu ý kiến 20 người gồm Hiệu trưởng, hiệu phó, Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào kết quả thu được như sau:

``

Bảng 3.1: Tổng hợp kết quả trưng cầu ý kiến về mức độ cần thiết các biện pháp quản lý hoạt động dạy học tại trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào

TT	Tên các biện pháp	Mức độ cần thiết					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Nâng cao nhận thực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của quản lý dạy học trong việc nâng cao chất lượng dạy học	12	60	8	40	0	0
2	Bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên	15	75	5	25	0	0
3	Đổi mới hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng đảm bảo chất lượng thực	14	70	6	30	0	0
4	Chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	13	65	7	35	0	0
5	Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá, xếp loại chuyên môn của giáo viên	12	60	8	40	0	0
6	Tích cực đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất theo hướng hiệu đại hóa đáp ứng công tác giảng dạy	13	65	7	35	0	0

Bảng 3.2: Tổng hợp kết quả trưng cầu ý kiến về tính khả thi các biện pháp quản lý quản lý hoạt động dạy học tại trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, nước Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào

TT	Tên các biện pháp	Tính khả thi					
		Rất khả thi		Khả thi		Không khả thi	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Nâng cao nhận thực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của quản lý dạy học trong việc nâng cao chất lượng dạy học	10	50	10	50	0	0
2	Bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên	12	60	7	35	1	5
3	Đổi mới hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng đảm bảo chất lượng thực	10	50	10	50	0	0

``

4	chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	9	45	11	55	0	0
5	Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá, xếp loại chuyên môn của giáo viên	10	50	9	45	1	5
6	Tích cực đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất theo hướng hiệu đại hóa đáp ứng công tác giảng dạy	11	55	9	45	0	0

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Từ các kết quả nghiên cứu thu được, tôi rút ra kết luận như sau:

1.1. Quản lý là nhân tố quan trọng đối với sự phát triển của tổ chức. Quản lý dạy học ở trường THPT bao gồm quản lý về chương trình dạy học, quản lý về hoạt động dạy của giáo viên, quản lý hoạt động học tập của học sinh, quản lý các phương tiện dạy học, quản lý các hình thức kiểm tra – đánh giá.

Quản lý dạy học là nội dung chủ yếu trong quản lý nhà trường, là mục tiêu trung tâm của quản lý trường học. Do vậy, muốn nâng cao chất lượng dạy học ở các trường THPT cần có các biện pháp quản lý phù hợp với cấp học này.

1.2. Chất lượng dạy học của các trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế mà cán bộ quản lý, giáo viên THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong cần phải quan tâm và có những biện pháp phù hợp trong đó một phần nguyên nhân cơ bản xuất phát từ những hạn chế trong quản lý dạy học của trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong

1.3. Để khắc phục các hạn chế còn tồn tại, nâng cao chất lượng dạy học tại các THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong, cán bộ quản lý và giáo viên THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong cần thực hiện các biện pháp sau:

+ Nâng cao nhận thực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của quản lý dạy học trong việc nâng cao chất lượng dạy học

+ Bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho giáo viên

+ Đổi mới hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng đảm bảo chất lượng thực

+ Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá, xếp loại chuyên môn của giáo viên

+ Tích cực đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất theo hướng hiệu đại hóa đáp ứng công tác giảng dạy

1.4. Kết quả khảo nghiệm các biện pháp đã nêu trên về mức độ cần thiết và khả thi cho thấy: Hầu hết các cán bộ quản lý, tổ trưởng và giáo viên của trường THPT Bạn Phôn, tỉnh Xê Kong đều khẳng định các biện pháp nêu trên là cần thiết và có tính khả thi. Điều này chứng tỏ rằng các nhiệm vụ nghiên cứu đề tài đã được giải quyết, mục đích nghiên cứu đã đạt được, đề tài luận văn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn rõ rệt.

``

2. Kiến nghị

2.1. Đối với Sở GD&TT tỉnh Xê Kong

- Tổ chức thường xuyên các lớp bồi dưỡng chuyên môn-nghiệp vụ, đổi mới công tác quản lý dạy học ở trường THPT tỉnh Xê Kong
- Đổi mới các hình thức kiểm tra - đánh giá hoạt động dạy học của giáo viên và hoạt động học của học sinh theo yêu cầu đổi mới.
- Cần hỗ trợ để bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học đại cho trường THPT tỉnh Xê Kong

2.2. Đối với trường THPT tỉnh Xê Kong.

- Hiệu trưởng các trường cần khuyến khích hoạt động dạy và học của thầy và trò nhà trường tích cực và đạt hiệu quả hơn nữa đáp ứng mục tiêu giáo dục được đặt ra từ đầu mỗi năm học cũng như yêu cầu ngày càng cao của thời đại.
- Thường xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, giúp giáo viên của nhà trường tiếp cận với những phương pháp dạy tiếng

``